TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 146/2020/HSST Ngày: 29-5-2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Lan.

Ông Nguyễn Văn Quỹ.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N Định. Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh N Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/TLST-HS ngày 17-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐ-HSST ngày 14-5-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Khắc N, sinh năm 1984 tại tỉnh N Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 10, thôn T, xã T, huyện T, tỉnh N Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Đình L và bà Vũ Thị Y; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29-11-2011 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16 tháng 01 năm 2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Ông Trần Dương T và ông Trần Tiến L (Vắng mặt tại

phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 16-01-2020 Tổ công tác Công an phường N, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 72 đường ĐQ, phường C, thành phố N phát hiện Vũ Khắc N điều khiển xe máy biển kiểm soát P6-7221 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N đã thả từ tay trái xuống đất 02 gói giấy màu trắng. Tổ công tác đã kịp thời thu giữ, mở kiểm tra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai là 02 gói Heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng sau đó đưa N cùng những người làm chứng về trụ sở Công an phường N, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của N 01 điện thoại di động Masstel và chiếc xe máy biển kiểm soát 18P6-7221.

Bản kết luận giám định số: 100/GĐKTHS ngày 20-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vũ Khắc N được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy: Heroine, có tổng khối lượng: 0,187 gam (Không phẩy một trăm tám mươi bảy gam).

Tại Cơ quan điều tra: Vũ Khắc N đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ trên như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16-01-2020, N điều khiển xe máy biển kiểm soát P6-7221 đến gầm cầu ĐQ, thành phố N mục đích mua ma túy về để sử dụng. Đến nơi, N gặp và mua của 01 người phụ nữ (Không rõ lai lịch) 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng. N cầm trong tay trái và đi tìm nơi sử dụng, khi N đi đến khu vực trước cửa số nhà 72 đường ĐQ, phường Cửa N, thành phố N thì bị phát hiện bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 123/CT-VKSTPNĐ ngày 16-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Vũ Khắc N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Vũ Khắc N xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Khắc N theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Khắc N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Vũ Khắc N từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý đã thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Masstel nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Khắc N có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên

tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng nên đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 11 giờ 50 phút ngày 16-01-2020, tại khu vực trước cửa số nhà 72 đường ĐQ, phường C, thành phố N, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,187 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu đã từng bị đưa ra xét xử.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."*. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 gói ma túy trong phong bì niêm phong số 100/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Masstel là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và chiếc xe máy biển kiểm sát 18P6-7221 đã tạm giữ của bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Khắc N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Vũ Khắc N 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 100/GĐKTHS. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Masstel nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 4 năm 2020 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí: Bị cáo Vũ Khắc N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Khắc N được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên